

HƯỚNG DẪN LIÊN TỊCH
Về khen thưởng, biểu dương người đồng bào dân tộc thiểu số
tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh hướng dẫn liên tịch về khen thưởng, biểu dương người đồng bào dân tộc thiểu số tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, SỐ LƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng

Là người đồng bào dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh.

2. Hình thức và số lượng khen thưởng

a) Hình thức: Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Số lượng: Không quá 50 người/năm (Trong đó, đối tượng là học sinh, sinh viên; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh không vượt quá 15%).

3. Tiêu chuẩn khen thưởng

3.1. Tiêu chuẩn chung:

- Là người đồng bào dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh.

- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.



3.2. Tiêu chuẩn cụ thể:

a) Đối với người đồng bào dân tộc thiểu số, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong học tập, lao động sản xuất, kinh doanh, giúp đỡ, hỗ trợ nhiều thành viên trong cộng đồng cùng tiến bộ, phát triển kinh tế.

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các hoạt động: Từ thiện, nhân đạo; đóng góp vật chất xây dựng công trình phúc lợi tại địa phương; giúp đỡ người neo đơn, khó khăn; tham gia bảo vệ môi trường; tham gia hòa giải cơ sở; giám sát cộng đồng; bảo vệ an ninh trật tự...

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện các chính sách dân tộc tại địa phương như: Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện tốt các chính sách dân tộc; tham gia đề xuất, giám sát thực hiện công tác dân tộc...

b) Đối với người đồng bào dân tộc thiểu số là già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách):

Trong năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao theo quy định, có thành tích xuất sắc đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bảo tồn phát triển văn hóa dân tộc; đảm bảo an ninh - quốc phòng, trật tự xã hội trong cộng đồng dân cư nơi sinh sống...

4. Hội nghị biểu dương

Định kỳ 05 năm 01 lần, Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị biểu dương người đồng bào dân tộc thiểu số tiêu biểu trên địa bàn tỉnh.

5. Kinh phí

a) Tiền thưởng kèm theo Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh.

b) Kinh phí tổ chức Hội nghị biểu dương do Ban Dân tộc tỉnh dự toán theo quy định.

II. QUY TRÌNH, THỜI GIAN, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Quy trình

DÂN
HỘI
THI
KHEN
10

a) Ban Dân tộc tỉnh phân bổ chỉ tiêu khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị, địa phương (đối tượng là học sinh, sinh viên; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh không vượt quá 15%).

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân bổ chỉ tiêu khen thưởng tiến hành xét chọn và gửi hồ sơ về Ban Dân tộc tỉnh.

(Cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thành tích của cá nhân đề nghị khen thưởng).

c) Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp, thẩm định hồ sơ, tổ chức họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng để xét chọn. Căn cứ kết quả họp Hội đồng, Ban Dân tộc tỉnh hoàn tất thủ tục hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng Bằng khen (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

d) Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng.

2. Thời gian đề nghị khen thưởng

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 28/02 hàng năm.

b) Ban Dân tộc tỉnh gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) trước ngày 31/3 hàng năm.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

a) Tờ trình của Ban Dân tộc tỉnh.

b) Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ban Dân tộc tỉnh.

c) Bản tóm tắt thành tích của cá nhân (do Ban Dân tộc tỉnh thực hiện, có chữ ký của Thủ trưởng đơn vị và đóng dấu của Ban Dân tộc tỉnh).

d) Quyết định công nhận già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số của năm trình khen (đối với đối tượng là già làng, người có uy tín).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc tỉnh có trách nhiệm thẩm định hồ sơ trình khen thưởng theo đúng quy định tại Hướng dẫn này, đảm bảo các cá nhân được đề nghị khen thưởng phải thật sự tiêu biểu xuất sắc và có sức lan tỏa trong xã hội.



2. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) có trách nhiệm thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng theo đúng quy định tại Hướng dẫn này và kịp thời trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

(Hướng dẫn liên tịch này thay thế Hướng dẫn Liên tịch số 546/HDLT-BDT-HĐTĐKT ngày 21/8/2018 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh về khen thưởng, biểu dương người đồng bào dân tộc thiểu số tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Bình Phước)./. *TL*



TRƯỞNG BAN

Lý Trọng Nhân

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
HỘI ĐỒNG TĐKT TỈNH**



Trần Thị Ánh Tuyết

Nơi nhận:

- Ban TĐKT Trung ương;
- UBND tỉnh;
- Thường trực HĐTĐKT tỉnh (02 bản);
- Ban Dân tộc tỉnh (02 bản);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Nội vụ (NV-LĐ, TB &XH) các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, V. Tâm.

